

Số: 26/2018/QĐST-HNGĐ

Phong Thổ, ngày 03 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST/HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh: Tẩn L, sinh năm 1976; địa chỉ: Bản H, xã H, huyện P, tỉnh L.

Bị đơn: Chị: Chang Xa P (tên gọi khác Chang Xa C), sinh năm 1975; địa chỉ: Bản H, xã H, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tẩn L và chị Chang Xa P (tên gọi khác Chang Xa C)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Tẩn L và chị Chang Xa P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Tần L và chị Chang Xa P khai nhận thống nhất có ba con chung cháu Tần Xa T, sinh ngày 19/5/1995, cháu Tần Xa T, sinh ngày 24/5/1997, cháu Tần Q, sinh ngày 04/01/1999, trong đó cháu Tần Xa T đã lập ra đình về nhà chồng; cháu Tần Xa T đã trưởng thành, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng cháu Tần Q mặc dù cháu đã 18 tuổi, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nhưng cháu đang học lớp 12 nên hai anh chị thỏa thuận thống nhất phù hợp với nguyện vọng của cháu Q là chị Chang Xa P có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Q cho đến khi cháu Q tự quyết định.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chang Xa P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tần Q nên hai anh, chị thỏa thuận thống nhất vào đúng ngày 25 hàng tháng anh L phải đóng góp số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) cho chị P nuôi cháu Tần Q đi học; thời gian anh Tần L bắt đầu phải đóng góp là tháng 4 năm 2018 cho đến khi cháu Tần Q học xong lớp 12.

Về tài sản chung: anh Tần L và chị Chang Xa P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: không có.

Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu 75.000đ án phí dân sự đối với vụ án thuận tình ly hôn; nguyên đơn phải chịu 150.000đ án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; ghi nhận việc nguyên đơn anh Tần L tự nguyện nộp toàn bộ án phí cho cả bị đơn. Tổng số anh Tần L phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ 300.000đồng anh L đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ theo biên lai số 0002071, ngày 16/01/2018, vậy anh L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện P.Thổ;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoàng Thèn- Phong Thổ-Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà